

Số: 01/2026/NQ-HĐND

Bác Ái Tây, ngày 16 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn xã Bác Ái Tây**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÁC ÁI TÂY
KHÓA II, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân xã về việc ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Bác Ái Tây khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 64/BCTT-BVHXH ngày 15/9/2026 của Ban Văn hóa-Xã hội HĐND xã;

Xét Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 04/9/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Bác Ái Tây; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội, Ban quản lý các thôn trên địa bàn xã.

b) Tổ chức có sử dụng lao động (*bao gồm doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động thuộc khu vực ngoài Nhà nước*);

c) Công dân Việt Nam cư trú tại thôn nơi mình cư trú; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị; người lao động tại các doanh nghiệp nhà nước.

(Các đối tượng nêu tại điểm a, b khoản này gọi chung là cơ quan, tổ chức; các đối tượng nêu tại điểm c khoản này gọi chung là cá nhân).

Điều 2. Nguyên tắc, mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

Nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân

Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Trên 90% người được giao nhiệm vụ thực thi pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. 100% Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

3. 100% cơ quan, tổ chức thực hiện tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. 100% cơ quan, tổ chức phổ biến, triển khai và tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

5. 100% cơ quan, tổ chức ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; hương ước, quy ước của thôn phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

6. Các cơ quan, tổ chức phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy hiệu quả hoạt động tại cơ sở.

7. Các cơ quan, tổ chức thiết lập chuyên trang, chuyên mục về thực hiện dân chủ ở cơ sở trên Trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã và thực hiện nghiêm túc quy định về xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

Điều 3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu, thực tiễn tại cơ sở.

b) Quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở với nhiều hình thức, như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; đợt cao điểm sinh hoạt “Ngày Pháp luật Việt Nam (ngày 09 tháng 11)” hoặc thông qua ngày sinh hoạt pháp luật hàng tháng; các cuộc họp của cơ quan, cuộc họp của thôn; các lớp bồi dưỡng, tập huấn.

b) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát huy tốt vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến với người dân.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Tổ chức thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, quan tâm giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định pháp luật; thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của Người đứng đầu trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người dân, doanh nghiệp; phát huy tối đa quyền tham gia ý kiến, góp ý, quyết định của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và tổ chức thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn về phòng, chống tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong nội bộ đơn vị. Nghiên cứu ban hành quy định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và tổ chức; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp gắn với thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về dân chủ ở cơ sở.

c) Triển khai rà soát, đánh giá, kịp thời sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước.

đ) Bảo đảm quyền của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân: được biết, bàn, quyết định, tham gia ý kiến và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định; triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định về thực hiện dân chủ ở xã theo quy định tại Chương II, thực hiện dân chủ ở cơ quan,

đơn vị theo quy định tại Chương III, thực hiện dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động theo quy định tại Chương IV của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

e) Chống quan liêu và các hành vi xâm phạm quyền làm chủ của Nhân dân; phát huy, mở rộng dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương. Kịp thời xử lý việc lợi dụng dân chủ, lôi kéo, kích động gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học-kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Tăng cường chuyển đổi số trong điều hành hoạt động của các cơ quan hành chính và cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trên các lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường điện tử gắn với sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hướng dẫn, bồi dưỡng, tạo điều kiện để các thôn, cộng đồng dân cư lựa chọn, tổ chức biểu quyết trực tuyến (khi đảm bảo điều kiện) đối với các nội dung quy định tại khoản 6 Điều 15 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. Thi đua, khen thưởng, biểu dương và xử lý vi phạm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Tổ chức các cuộc vận động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; làm tốt công tác phát hiện và kịp thời biểu dương, tôn vinh khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân gương điển hình tiên tiến trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là người lao động trực tiếp, người có uy tín ảnh hưởng trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

b) Bổ sung quy định tiêu chuẩn, tiêu chí gương điển hình việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo từng loại hình gắn với quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đối với điển hình tiên tiến ở một số phong trào thi đua và lĩnh vực cụ thể.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện, xem xét, xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với hành vi vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Phát huy dân chủ phải đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, công khai minh bạch, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống quan liêu, gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân; nêu cao tinh thần cảnh giác, tích cực tham gia ngăn chặn các tệ nạn xã hội gây mất ổn định an ninh trật tự ở cơ sở; kịp thời phát hiện, phê bình và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm để triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của xã và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu tại Điều 2 Nghị quyết này; định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân xã việc thực hiện Nghị quyết; đồng thời chủ động nắm tình hình để kịp thời hướng dẫn, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã giám sát việc thực hiện pháp luật về dân chủ cơ sở và Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Bắc Ái Tây khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp chuyên đề lần thứ 2 thông qua ngày 16 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư pháp (báo cáo);
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TT Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các Phòng, CQĐV thuộc xã;
- Lưu: VPUB.

CHỦ TỊCH



Võ Đình Vinh